TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2020/HS-ST
Ngày 28-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Miễn

Ông Vũ Mạnh Huề

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Tú, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 227/2020/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/2020/QĐXXST-HS ngày 17tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Ngô Thị D** (tức Ngô Minh N), sinh năm 1987 tại tỉnh Bắc Giang; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở; Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn P và bà Phạm Thị T; Chồng: Triệu Mạnh C; Có 01 con sinh năm 2012; tiền án: Ngày 10/3/2016 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (ra trại ngày 08/10/2019); tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2008 UBND quận Hoàng Mai đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Danh chỉ bản số: 125 ngày 06/01/2020 của Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2019 đến nay tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 30/12/2019, tổ công tác Đội 3 - phòng CSĐT tội phạm về ma túy, Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư Cầu Mai Động - Minh Khai phát hiện Ngô Thị D điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29D1-876.34 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe và đưa Ngô Thị D về trụ sở công an phường Vĩnh Tuy để kiểm tra. Tại công an phường Vĩnh Tuy, kiểm tra trên người Ngô Thị D phát hiện tại túi áo khoác nỉ D đang mặc 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 3x4cm bên trong có 4 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói đều có các cục chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 3x4cm bên trong có 8 gói nilon màu hồng, bên trong mỗi gói đều chứa các cục chất bột màu trắng. D khai các cục chất bột màu trắng trong các gói nilon màu hồng và xanh trong hai túi nilon màu trắng là heroine D vừa nhận của một người đàn ông tên N ở khu vực giữa ngõ 296 phố M, quận H, Thành phố Hà Nội để đi giao cho khách của N tại quán nước đầu cầu Mai Động. D được N trả công 1.000.000đồng. D cầm hai túi nilon bên trong có các gói heroine và đi đến khu vực ngã tư cầu Mai Động - Minh Khai thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và đưa D về trụ sở Công an phường Vĩnh Tuy để làm rõ. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Ngô Thị D: 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng-hồng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen- bạc BKS 29D1- 867.34, số máy 5703039, số khung 703727.

Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Ngô Thị D.

Tại bản kết luận giám định số 169/KLGĐ - PC09 ngày 06/01/2020 của Phòng KTHS - CATP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 04 gói nilon màu xanh đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 7,300 gam; Chất bột màu trắng bên trong 08 gói nilon màu hồng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,850 gam.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Thị D khai: Khoảng 20 giờ ngày 29/12/2019 D gặp H (không xác định lai lịch) tại quán nước ngã ba chợ L, quận H, Thành phố Hà Nội. D nói đang cần tiền thì H bảo D đi giao ma túy thì sẽ có tiền công. H xin số điện thoại của D và bảo D khoảng 10 giờ ngày 30/12/2019 đi đến ngõ 296 Minh Khai, Hà Nội để nhận ma túy của một người đàn ông tên N (không xác định lai lịch) sau đó mang ma túy đi giao cho khách tại quán nước đầu cầu Mai Động. D đồng ý. Khoảng 9h35 phút ngày 30/12/2019, D đến ngõ 296 Minh Khai và đứng chờ ở giữa ngõ thì có một người đàn ông tên N đi ra đưa cho D 02 túi nilon bên trong có chứa heroine được gói bằng nilon màu xanh và màu hồng và đưa cho D 1.000.000 đồng và nói " đây là tiền của cháu". Sau đó D cất tiền và ma túy vào túi áo khoác bên trái phía trước đang mặc để mang lên quán nước ở đầu cầu Mai Động giao cho một người đàn ông. Khi D đi đến ngã tư cầu Mai Động - Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội thì bị cơ quan công an yêu cầu về trụ sở công an phường Vĩnh Tuy để làm rõ. Tại công an phường Vĩnh

Tuy, cơ quan công an tiến hành kiểm tra người D thì phát hiện tại túi áo khoác nỉ D đang mặc 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 3x4cm bên trong có 4 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói đều có các cục chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 3x4cm bên trong có 8 gói nilon màu hồng, bên trong mỗi gói đều chứa các cục chất bột màu trắng. Cơ quan công an đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật như đã nêu trên. Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng - hồng là của D, dùng liên lạc với gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội. Số tiền 1.000.000 đồng là tiền công vận chuyển ma túy mà N trả cho D.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải D đến ngã ba chợ Lĩnh Nam và khu vực ngõ 296 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để xác định người phụ nữ tên H và người đàn ông tên N, kết quả: D không xác định được người phụ nữ tên H và người đàn ông tên N đã giao ma túy cho D. Vì vậy cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ để xác minh, xử lý đối với H và N.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 29D1-867.34, số máy 5703039, số khung 703727 tạm giữ của Ngô Thị D, quá trình điều tra xác định chủ sỡ hữu là chị Ngô Thị Kim K, sinh năm: 1973; nơi cư trú: số 358 phố M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Chị K khai cho Ngô Thị D là em dâu mượn vào cuối năm 2019 để đi lại, chị K không biết và không liên quan đến hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của D. Ngày 19/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho chị K.

Bản cáo trạng số 214/CT -VKS ngày 07/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Ngô Thị D về tội: "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội đã nêu trên là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09(Chín) đến 10(Mười) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 8,150gam Heroin. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng là tài sản riêng của bị cáo. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 1.000.000đồng là số tiền công do vận chuyển trái phép chất ma túy mà có.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện như sau: Vào khoảng 10h05 phút ngày 30/12/2019, tại khu vực phường V, quận H, Thành phố Hà Nội, Ngô Thị D có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là 01 túi nilon màu trắng kích thước 3x4cm bên trong có 04 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói đều có các cục chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 3x4cm bên trong có 8 gói nilon màu hồng, bên trong mỗi gói đều chứa các cục chất bột màu trắng được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận là ma túy loại heroin, tổng khối lượng là 8,150gam. Bị cáo khai nhận các cục chất bột màu trắng trong các gói nilon màu hồng và xanh trong hai túi nilon màu trắng là heroine bị cáo vừa nhận của một người đàn ông tên N ở khu vực giữa ngõ 296 M, quận H, Thành phố Hà Nội để đi giao cho khách của N tại quán nước đầu cầu M, quận H, Thành phố Ha Nội bị cáo D được N trả công 1.000.000 đồng. Bị cáo cầm hai túi nilon bên trong có các gói heroine và đi đến khu vực ngã tư cầu Mai Động - Minh Khai thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Ngô Thị D phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm h (vận chuyển heroin...có khối lượng từ 05gam đến dưới 30gam) khoản 2 Điều 250 của Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma tuý và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác trên địa bàn. Ma tuý là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, vì nó trực tiếp huỷ hoại sức khoẻ làm ảnh hưởng đến nòi giống. Hơn thế nữa ma tuý còn làm tan nát hạnh phúc và sự bình yên của nhiều gia đình. Bị cáo nhận thức được hành vi vận chuyển ma túy của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng, tham lam tư lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Bản thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này xác định là tái phạm. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đó là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nhưng có phần nghiêm khắc, do vậy hội đồng xét xử cân nhắc đưa ra mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo và giám định viên bên trong chứa ma túy loại Heroin, khối lượng 8,150gam. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo. Cần tịch thu của bị cáo số tiền 1.000.000đ là tiền bị cáo hưởng lợi từ việc vận chuyển trái phép chất ma túy mà có.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị D phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, diểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thị D: 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2019.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo và giám định viên bên trong chứa ma túy loại Heroin, khối lượng 8,150gam. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng. (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 288/20 ngày 02 tháng 7 năm 2020 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.000.000đồng. Theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 21/7/2020 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKS TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**